|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 242 /TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 7 năm 2017* |

**TỜ TRÌNH  
Về việc quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020**

**I. Tình hình thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh**

**1. Về phát triển đối tượng tham gia BHYT**

Năm 2017, việc tổ chức thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn về phát triển đối tượng tham gia BHYT và công tác khám, chữa bệnh BHYT. Tỷ lệ bao phủ BHYT từ 82% năm 2016 giảm xuống còn 73% vào đầu năm 2017. Có 10/13 huyện, thành phố, thị xã không đạt chỉ tiêu bao phủ BHYT được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2896/QĐ-UBND ngày 17/10/2016; 77/82 xã nông thôn mới đã đạt chuẩn hiện không đạt được tỷ lệ trên 85% dân số tham gia BHYT theo quy định.

Nguyên nhân chính là do từ năm 2017, trên địa bàn tỉnh có 52 xã không thuộc đối tượng các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như các năm trước (48 xã vùng núi và 4 xã vùng bãi ngang ven biển), theo đó không được hưởng chính sách hỗ trợ BHYT từ ngân sách của Trung ương. Mặt khác, do điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thu nhập của người dân còn hạn chế, mặc dù ngân sách Trung ương đã hỗ trợ 30% kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình nhưng vẫn khó khăn trong việc vận động tham gia BHYT, tỷ lệ tham gia còn thấp; số người cao tuổi chưa có thẻ BHYT còn khá nhiều.

**2. Về công tác khám, chữa bệnh BHYT**

Các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trong tỉnh đều áp dụng giá dịch vụ khám, chữa bệnh đã bao gồm chi phí tiền lương theo quy định tại Thông tư số 37/2015/TTLT-BYT-BTC nên chi phí khám chữa bệnh BHYT gia tăng rất cao. Số người tham gia BHYT năm 2017 giảm dẫn đến nguồn quỹ khám chữa bệnh BHYT trong tỉnh giảm do vậy công tác khám chữa bệnh BHYT gặp nhiều khó khăn, tạo áp lực lớn cho các cơ sở khám, chữa bệnh về nguồn kinh phí, đặc biệt là các bệnh viện thực hiện tự chủ về kinh phí.

**3. Số đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn**

**a) Đối tượng đã tham gia BHYT đến tháng 6 năm 2017**

Đến tháng 6/2017, tổng số có 1.007.205/1.266.723 người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ 79,5% tổng dân số trên địa bàn tỉnh, cụ thể các nhóm đối tượng như sau:

- Nhóm người lao động trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức đảng, đoàn thể: 83.999 người, chiếm 7% dân số.

- Nhóm do Quỹ BHXH đóng cho đối tượng hưu trí, người hưởng trợ cấp tuất trên 80 tuổi, bảo hiểm thất nghiệp (tỷ lệ tham gia BHYT đạt 100%): 62.929 người, chiếm 5% dân số.

- Nhóm các đối tượng do NSNN đảm bảo bao gồm người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người có công, người cận nghèo theo Quyết định số 705/QĐ-TTg, người sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển (tỷ lệ tham gia BHYT 100%): 515.620 người, chiếm tỷ lệ 41% dân số.

- Nhóm do NSNN hỗ trợ một phần đóng và tự đóng BHYT: Đối tượng học sinh sinh viên, người cận nghèo theo Quyết định 797/QĐ-TTg; người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình: Được ngân sách Trung ương hỗ trợ 30% mức đóng, cá nhân tự đóng 70%. Đối với nhóm này, số người tham gia BHYT đạt thấp, đến tháng 6/2017 mới phát triển tăng thêm 56.000 người tham gia; tổng cộng nhóm này có 338.657 người tham gia BHYT, chiếm 26,5% dân số.

**b) Đối tượng chưa tham gia BHYT đến tháng 6 năm 2017**

Tổng số đối tượng chưa tham gia: 259.518/1.266.723 người, chiếm tỷ lệ 20,5% tổng dân số của tỉnh, trong đó:

- Nhómngười lao động trong các doanh nghiệp, HTX: 26.118 người, chiếm gần 2% dân số.

- Nhóm đối tượng hộ gia đình: 233.400 người chưa tham gia BHYT, chiếm 18,5% dân số.

**II. Căn cứ pháp lý**

- Quyết định số 1167/2016/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2016-2020;

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012- 2020 nêu rõ: Mở rộng chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT và Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định: UBND tỉnh căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, xây dựng và trình HĐND tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình để tăng tỷ lệ tham gia BHYT của nhóm đối tượng này;

- Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

- Thông báo số 152/TB-VPCP ngày 24/6/2016 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện BHYT toàn dân, nêu rõ: Từ năm 2017, UBND các tỉnh bố trí ngân sách địa phương và huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ người dân tham gia BHYT;

- Thông báo Kết luận số 27/TB-HĐND ngày 05/5/2017 của Thường trực HĐND tỉnh, Văn bản số 2774/UBND-VX1 ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh thống nhất chủ trương: Giao Sở Tài chính cân đối ngân sách, hỗ trợ thêm mức đóng BHYT cho nhóm đối tượng hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình (hiện nay đã được NSTW hỗ trợ 30%), hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi.

**III. Đề xuất cơ chế hỗ trợ**

**1. Đối tượng áp dụng**

a) Người cao tuổi từ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi chưa có thẻ BHYT.

b) Người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình.

**2. Mức hỗ trợ**

a) Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi chưa có thẻ BHYT: Hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

b) Người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình: Ngoài 30% mức đóng bảo hiểm y tế do Ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương hỗ trợ thêm 20% mức đóng BHYT.

**3. Nguồn kinh phí hỗ trợ đóng BHYT** *(Có các Phụ lục chi tiết kèm theo)*

a) Năm 2017: Được bố trí từ nguồn giảm dự toán chi sự nghiệp y tế tại cơ sở khám chữa bệnh do đưa lương vào giá viện phí theo quy định.

b) Giai đoạn 2018-2020: Được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm.

**4. Thời gian đề nghị hỗ trợ**

Giai đoạn 2017-2020, riêng năm 2017 đề nghị hỗ trợ từ ngày 01/8/2017.

Ủy ban nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020 (Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 23/6/2017.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTr HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chánh VP, các Phó VP/UBND tỉnh;  - Lưu VT, TH, KGVX1;  - Gửi:  + Bản giấy: TP không nhận bản điện tử;  + Bản điện tử: Các thành phần khác. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Quốc Vinh** |